

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST

Ngày : 05-04-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Thanh Sơn.

- Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên
tòa:** Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 09
tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS
ngày 23 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Thị Th – Sinh năm 1970 tại huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn
Ng, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn
hóa 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con
ông Võ Văn B (đã chết) và bà Trịnh Thị D (đã chết); bị cáo có chồng (đã ly hôn)
và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam tại Trại tạm giam Công an
tỉnh Ninh Bình từ ngày 03/12/2017 (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Quốc T - Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ 20, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người chứng kiến:

- Ông Lê Đình D - sinh năm: 1948

Địa chỉ: Tổ 23, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

- Ông Phạm Văn H - sinh năm: 1959

Địa chỉ: Tổ 2, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Bà Phạm Thị H - sinh năm: 1952

Địa chỉ: Tổ 2, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/12/2017, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường N tuần tra tại khu vực tổ dân phố 2 phường N, thành phố T, phát hiện ở sân trước cửa khách sạn Minh Thành (ở bên phải đường Quốc lộ 1A theo hướng từ Thanh Hóa đi Ninh Bình) có một người phụ nữ, tay phải cầm 01 túi xách (màu mận chín, có 02 quai xách) đứng cạnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu trắng, BKS 36E1-044.36, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra; người phụ nữ khai tên Võ Thị Th và khai nhận là người nghiện ma túy. Tại chỗ, tổ công tác kiểm tra chiếc túi xách của Th (túi xách có 6 ngăn, đã qua sử dụng) phát hiện bên trong túi xách tại ngăn nhỏ có khóa kéo nằm ở phía bên hông có 01 mảnh giấy mềm màu trắng bọc 01 túi nilon nhỏ, màu trắng, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng; Th khai nhận đó là túi ma túy đá Th mua và cất giấu trong túi xách để bản thân sử dụng. Tổ công tác tiến hành thu giữ, đo kích thước 01 túi nilon đựng chất dạng tinh thể màu trắng là (3x2,5) cm rồi niêm phong. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Võ Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu BKS 36E1-044.36 và 01 túi xách bên trong có 01 điện thoại di động màu đỏ đen, nhãn hiệu IteL, có lắp 01 thẻ sim điện thoại Vinaphone; 153.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe mô tô đều mang tên Võ Thị Th.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong 01 túi nilon nhỏ, màu trắng, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Thị Th, cân xác định có khối lượng là 1,15 gam, ký hiệu là M và gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 239/GĐMT ngày 03/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận : *Mẫu chất dạng tinh thể, màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 1,1376 gam là ma túy, loại Methamphetamine.*

Methamphetamine có số thứ tự 67, thuộc bảng danh mục II, nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị can Võ Thị Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT – VKS ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Võ Thị Th ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, tranh luận, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội

mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Th từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo là ngày 03/12/2017.

- ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:*** Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu vật chứng thu giữ của Võ Thị Th; 01 (một) mảnh giấy mềm màu trắng; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (3 x 2,5) cm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 239/2017/GĐMT; bên trong có 1,0001 gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu, theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định lập hồi 8 giờ 00 phút ngày 03/12/2017 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách màu mận chín có 02 quai xách, 06 ngăn (túi đã qua sử dụng) trong túi không có đồ vật gì đây là chiếc túi xách mà Võ Thị Th đã sử dụng để cất giấu ma túy.

- Trả lại số tiền 153.000đ đã thu giữ của Võ Thị Th song tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án theo điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra anh Lê Quốc T trình bày: Anh không biết việc Võ Thị Th sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36 E1 - 04436 của anh để đi mua ma túy, anh đề nghị xin lại chiếc mô tô để làm phương tiện đi lại.

Trong quá trình điều tra, ông Phạm Văn H trình bày: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/12/2017 khi ông đi qua khách sạn Minh Thành thuộc phường N ông được các anh Công an mời chứng kiến việc kiểm tra đối với Võ Thị Th. Tại đây các anh Công an kiểm tra túi xách của Võ Thị Th phát hiện bên trong có 01 gói nhỏ bọc bằng giấy mềm màu trắng bên trong giấy mềm màu trắng có 01 túi ni lon màu trắng, bên trong túi nilon màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng Võ Thị Th khai nhận đó là ma túy đá, Công an đã thu giữ và niêm phong gói giấy mềm màu

trắng bên trong có túi ma túy của Võ Thị Th. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an cùng Kiểm sát viên mở niêm phong cân xác định khối lượng ma túy, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Võ Thị Th, chụp ảnh ghi nhận nội dung làm việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 239/GĐMT ngày 03/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 01/12/2017, bị cáo Võ Thị Th có hành vi cất giữ trái phép 1,1376 gam Methamphetamine mang theo người để sử dụng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy, hành vi cất giữ trái phép 1,1376 gam Methamphetamine trong người để sử dụng của bị cáo Võ Thị Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo Võ Thị Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. So với khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn. Do vậy bị cáo Võ Thị Th được áp dụng điều khoản có lợi cho người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính

sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người bán Methamphetamine cho Th do không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó và qua điều tra chưa xác định được đối tượng là ai. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu ra để tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu vật chứng thu giữ của Võ Thị Th; 01 (một) mảnh giấy mềm màu trắng; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (3 x 2,5) cm; 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 239/2017/GĐMT; bên trong có 1,0001 gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu, theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định lập hồi 8 giờ 00 phút ngày 03/12/2017 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp; 01 (một) túi xách màu mận chín không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu trắng, BKS 36E1-044.36, 01 đăng ký xe mang tên Võ Thị Th. Trước đây những tài sản này là của Võ Thị Th song vào tháng 11/2017 bị cáo đã bán lại cho anh Lê Quốc T và đến ngày 01/12/2017 bị cáo mượn lại chiếc xe này để sử dụng. Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định đây là những tài sản thuộc quyền quản lý sử dụng của anh Lê Quốc T, khi cho Th mượn anh T không biết việc Th sẽ sử dụng tài sản này để phạm tội do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T nên không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel đã qua sử dụng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Võ Thị Th đây là những tài sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Võ Thị Th không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho Võ Thị Th nên không đặt

ra xem xét.

- Đối với số tiền 153.000đ đã thu giữ của Võ Thị Th không phải là tang vật của vụ án nên cần trả cho bị cáo Võ Thị Th theo quy định điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Võ Thị Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s, khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với bị cáo Võ Thị Th.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Th 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo là ngày 03 tháng 12 năm 2017 .

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

+ Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu vật chứng thu giữ của Võ Thị Th; 01 (một) mảnh giấy mềm màu trắng; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (3 x 2,5) cm

- 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 239/2017/GĐMT; bên trong có 1,0001 gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu, theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định lập hồi 8 giờ 00 phút ngày 03/12/2017 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp.

- 01 (một) túi xách màu mận chín có 02 quai xách, 06 ngăn (túi đã qua sử dụng) trong túi không có đồ vật gì, đây là chiếc túi xách mà Võ Thị Th đã sử dụng để cất giấu ma túy.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Trả lại số tiền 153.000đ đã thu giữ của Võ Thị Th.

Những vật chứng trên Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo giấy ủy nhiệm chi ngày 09 tháng 02 năm 2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 02 năm 2018 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

3. Về án phí:

– Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Thị Th phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Ngọc Tú